

Số: /TCBC-STC

Đồng Nai, ngày tháng năm

## **THÔNG CÁO BÁO CHÍ**

**Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026”;

Sở Tài chính thành phố Đồng Nai ban hành Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành trong lĩnh vực tài chính ngân sách.

### **I. TÊN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

### **II. HIỆU LỰC THI HÀNH**

Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai có hiệu lực thi hành từ ngày 09/7/2026.

### **III. SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH**

#### **1. Sự cần thiết ban hành**

a) Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 06 năm 2025;
- Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026;

#### b. Cơ sở thực tiễn

Thành phố Đồng Nai có diện tích tự nhiên khoảng 12.737 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 5.019.508 người, có khoảng 715.456 ha đất sản xuất nông nghiệp, trong đó khoảng 28.348 ha đất trồng lúa. Việc hỗ trợ người dân về kinh phí sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn, đầu tư phục vụ công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai nhằm khích lệ, góp phần phát triển trồng sản xuất lúa đạt năng suất, hiệu quả cao hơn.

Từ năm 2016 đến nay, việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ, phát triển đất trồng lúa được thực hiện theo khoản 2 Điều 8 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/04/2015 của Chính phủ quy định quản lý và sử dụng đất trồng lúa và Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính quy định thực hiện một số điều tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/04/2015 của Chính phủ. Theo đó, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trước sắp xếp, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) ban hành Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa và biện pháp thi hành Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 14/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai. Trên địa bàn tỉnh Bình Phước trước sắp xếp áp dụng trực tiếp và thực hiện theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/04/2015 của Chính phủ và Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính. Quá trình thực hiện chính sách này đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương có nguồn lực để đầu tư xây dựng, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, đầu tư hệ thống giao thông thủy lợi trên đất trồng lúa, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ đất trồng lúa, góp phần tích cực nâng cao hiệu quả sử dụng đất trồng lúa nói riêng và phát triển nông nghiệp, nông thôn nói chung trên địa bàn tỉnh (cũ).

Trong giai đoạn 2021-2025, nguồn thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa đạt 584.442 triệu đồng, trong đó năm 2021 là 17.885 triệu đồng, năm 2022 là 124.959 triệu đồng, năm 2023 là 109.103 triệu đồng, năm 2024 là 48.660 triệu đồng, năm 2025 là 283.835 triệu đồng.

Thực hiện Luật Đất đai năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 quy định chi tiết về đất trồng lúa thay thế Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/04/2015 và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019. Tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định: “Việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước

*giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này”.*

Với tổng số diện tích đất trồng lúa trên địa bàn thành phố là 28.348 ha (số liệu được tổng hợp từ Báo cáo số 321/BC-UBND ngày 11/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) về báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất tỉnh Đồng Nai), dẫn đến việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nộp và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương là phù hợp.

## **2. Mục đích ban hành**

Việc xây dựng dự thảo nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của nghị quyết trong hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng, ban hành nghị quyết.

Quy định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí cho các hoạt động để bảo vệ đất trồng lúa để áp dụng trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí bảo vệ đất lúa, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức, đơn vị tham gia phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất lúa, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội.

## **IV. NỘI DUNG CHỦ YẾU**

### **1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc, phạm vi, định mức và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ

Điều 3. Điều khoản thi hành

### **2. Nội dung chủ yếu của Nghị quyết**

a) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Diện tích đất trồng lúa được hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP xác định theo số liệu thống kê đất đai do Ủy ban nhân dân thành phố xác định hàng năm, trường hợp chưa kịp xác định thì áp dụng diện tích công bố của năm liền kề.

- Việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; không chồng chéo, trùng lặp và

không vượt quá phạm vi dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao hằng năm. Trường hợp cùng một thời điểm, có nhiều chính sách hỗ trợ cùng một nội dung, đối tượng thụ hưởng được áp dụng chính sách hỗ trợ cao nhất.

b) Nguồn kinh phí thực hiện:

Kinh phí ngân sách nhà nước theo khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính Phủ.

c) Nguyên tắc, phạm vi hỗ trợ, và tỷ lệ phân bổ, sử dụng kinh phí:

Nguyên tắc hỗ trợ

- Diện tích đất trồng lúa được hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP xác định theo số liệu thống kê đất đai do Ủy ban nhân dân thành phố xác định hàng năm, trường hợp chưa kịp xác định thì áp dụng diện tích công bố của năm liền kề.

- Việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; không chồng chéo, trùng lặp và không vượt quá phạm vi dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao hằng năm. Trường hợp cùng một thời điểm, có nhiều chính sách hỗ trợ cùng một nội dung, đối tượng thụ hưởng được áp dụng chính sách hỗ trợ cao nhất.

Phạm vi hỗ trợ

- Hỗ trợ thực hiện các hoạt động về bảo vệ và phát triển đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai và các xã, phường có diện tích đất chuyên trồng lúa; đất trồng lúa còn lại (*trừ đất lúa nương được mở rộng tự phát không theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa*); đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Định mức hỗ trợ

- Tổng nguồn kinh phí theo khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính Phủ sẽ được phân bổ cho ngân sách cấp tỉnh (thành phố) và ngân sách cấp xã để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, như sau:

- Ưu tiên đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ những vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần do cấp thành phố (Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì thực hiện.

- Phần kinh phí còn lại được quy thành 100% và phân bổ có mục tiêu cho ngân sách cấp xã theo tỷ lệ diện tích đất trồng lúa trên địa bàn cấp xã/tổng diện tích đất lúa trên toàn thành phố được Ủy ban Nhân dân thành phố xác định hàng năm

Sử dụng kinh phí hỗ trợ

- Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa

- Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;

- Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung, điều chuyển kinh phí giữa các nhiệm vụ chi, địa phương để đảm bảo theo đúng nhu cầu thực tế, hiệu quả, tiết kiệm.

Trên đây là nội dung Thông cáo báo chí Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn thành phố Đồng Nai, do Sở Tài chính chủ trì soạn thảo./.

*(Đính kèm Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai)*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân thành phố (báo cáo);
- Chủ tịch UBND thành phố (báo cáo);
- Văn phòng Thành ủy;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tài chính (đăng tải);
- Lưu: VT, NSNN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Anh Tú**